

CÔNG TY CỔ PHẦN VISION HOLDINGS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VISION HOLDINGS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VISION HOLDINGS VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VISION HOLDINGS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108550898

3. Ngày thành lập: 17/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Căn L4.09 (TT2), Dự án TTTM nhà ở cao tầng và thấp tầng HANO VID, Số 430 Cầu Am, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thẩm tra, thẩm định thiết kế xây dựng; - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Hoạt động đo đạc và bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước;	7110
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
4.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
5.	Phá dỡ	4311
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669
10.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
11.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2310
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chông ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà,	4390
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
16.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

23.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
25.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
26.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
27.	Tái chế phế liệu (trừ các loại Nhà nước cấm)	3830
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
30.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Tư vấn về môi trường; - Thẩm định giá;	7490
31.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
33.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
34.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
35.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
37.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
41.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
42.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8130
43.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
44.	Xây dựng công trình điện	4221
45.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
46.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
47.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161

48.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: Sản xuất thiết bị kiểm soát môi trường và điều khiển tự động;	2651
49.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
50.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
51.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
52.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
53.	Xây dựng nhà để ở	4101
54.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
56.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
57.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
58.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
59.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
60.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng;	4933
61.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
62.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
63.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TUỆ	Số 18 Ngõ 191A/5 Đại La, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	001086012196	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
2	LÊ THỊ THU HÀ	Xóm 16, Xã Hải Hưng, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	45,000	163212666	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	45,000		
3	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	Thôn Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	45,000	017191000068	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	45,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ THU HÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/07/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 163212666

Ngày cấp: 12/03/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 16, Xã Hải Hưng, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 15-17 ngõ 1 xóm Bàng, thôn Cổ Điện A, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội